

Bản án số: 01/2024/HS-ST  
Ngày 30 tháng 01 năm 2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Lộc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Moong Thái Nhi;  
Bà Bùi Thị Nga.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Quang Thái Tài, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành C**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 22/4/1981 tại xã S, huyện LT, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn Nông Trường L, huyện LT, tỉnh Quảng Bình.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng L và bà Võ Thị Thu H; có vợ là Trương Thị T (đã ly hôn) và 02 con (lớn nhất 12 tuổi, nhỏ nhất 06 tuổi); tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 12/12/2023 bị UBND tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông (điều khiển xe ô tô trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy).

Bị cáo Nguyễn Thành C bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2023 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Lưu Ngọc H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường B, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt (đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

**- Người chứng kiến:** Anh Hồ Nguyên T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Khối N,

thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 05/CT-VKS-KS ngày 18/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Nguyễn Thành C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành C đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 06 giờ ngày 10/12/2023, Nguyễn Thành C điều khiển xe ô tô BKS: 89H-009.51 kéo theo rơ móc BKS: 89R-015.20 nhập cảnh sang Lào để chở khoáng sản. Khi đến khu vực tập kết khoáng sản thì Nguyễn Thành C gặp một người đàn ông không quen biết rồi hỏi mua của người này 07 viên ma túy (loại viên nén màu hồng) với số tiền 100.000 kíp Lào. Mua được ma túy Nguyễn Thành C đã sử dụng hết 04 viên, còn lại 03 viên Nguyễn Thành C cất dấu vào ca bin xe để sử dụng dần.

Đến khoảng 10 giờ ngày 12/12/2023 Nguyễn Thành C làm thủ tục nhập cảnh vào Việt Nam để chở khoáng sản về. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày khi Nguyễn Thành C điều khiển xe ô tô đầu kéo kéo theo rơ móc về đến bản ST, xã TC, huyện KS thì bị tổ công tác Công an huyện KS phối hợp với Chi Cục Hải quan CKQT NC phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Nguyễn Thành C 03 viên nén màu hồng (nghỉ là ma túy).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 16 giờ 40 phút, ngày 12/12/2023 đã xác định: 03 (ba) viên nén màu hồng (nghỉ là ma túy) thu giữ của Nguyễn Thành C có tổng khối lượng 0,295g (Không phải hai trăm chín mươi lăm gam). Để có cơ sở kết luận Hội đồng đã trích 01 (một) viên nén màu hồng có khối lượng 0,1g (Không phải một gam) thu giữ của Nguyễn Thành C đóng gói niêm phong gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1057/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 18/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Thành C gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng (03 viên) thu giữ của Nguyễn Thành C có tổng khối lượng là 0,295g (không phải hai trăm chín mươi lăm gam).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C mức án tù

12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tù; đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, xử lý vật chứng và quyết định nghĩa vụ chịu án phí theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố. Như vậy đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/12/2023, tại bản ST, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An bị cáo Nguyễn Thành C bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 0,295 gam (không phải hai trăm chín lăm gam) ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, làm băng hoại đạo đức lối sống và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần xử lý bị cáo Nguyễn Thành C nghiêm minh trước pháp luật, tuyên phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra gia đình bị cáo (ông ba, bố mẹ) có nhiều công lao cho sự nghiệp cách mạng, được nhà nước tặng thưởng nhiều huân huy chương nên Hội đồng xét xử xem đây là tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Do đó, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo thu nhập chủ yếu từ việc lái xe thuê, việc tàng trữ ma túy cũng chỉ để sử dụng mà không có mục đích lợi nhuận nên miễn hình phạt hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Các đối tượng liên quan: Trong vụ án này, Nguyễn Thành C khai đã mua ma túy của một người đàn ông không quen biết, không xác định được lai lịch, danh tính cụ thể. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Số ma túy (Methamphetamine) thu giữ của bị cáo sau khi trích mẫu để gửi giám định thì còn lại khối lượng 0,195g (Không phải một trăm chín mươi lăm gam). Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Xe ô tô BKS: 89H-009.51 kéo theo rơ móc BKS: 89R-015.20 thu giữ của Nguyễn Thành C, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của Công ty cổ phần vận tải quốc tế Đông Nam Á HT, ngày 09/01/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho Công ty (do ông Lê Văn T, sinh năm 1978, trú tại xóm 6, xã X, huyện ND, tỉnh Nghệ An, người được Công ty uỷ quyền nhận lại chiếc xe) là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C

phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C **13 (Mười ba) tháng tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 12/12/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư màu trắng, phía trên bên trái có dòng chữ “CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN – CÔNG AN HUYỆN KS”, không bị rách nát, hư hỏng, đang niêm phong, dán kín. Trên mép có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Nguyễn Thành C và đóng 05 (năm) hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KS, tỉnh Nghệ An. Bên trong có chứa 0,195g (Không phải một trăm chín mươi lăm gam) ma túy tổng hợp Methamphetamine và vỏ giấy niêm phong ban đầu. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 00 phút, ngày 19/01/2024.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/01/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Hữu Lộc**